

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN QUANG HƯNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN QUANG HƯNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUANG HUNG AGRICULTURAL PRODUCTS TRADING PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QUANG HUNG AGRICULTURAL PRODUCTS CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110799554

3. Ngày thành lập: 30/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Thị Nội, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984943866

Fax:

Email: Nongsanquanghung@gmail.com Website: m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
2.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
3.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
4.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
5.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán; trừ hoạt động đấu giá)	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620(Chính)
8.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
9.	Bán buôn thực phẩm	4632
10.	Bán buôn đồ uống	4633
11.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; -Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; -Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; -Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; -Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; -Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; -Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu; (Trừ được phẩm)	4649
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: (không tồn trữ hóa chất) - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
15.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
19.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
20.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
21.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
22.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
23.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
24.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế)	4772

25.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng, sừng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tem và tiền kim khí)	4773
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
27.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
28.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
29.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
32.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ quán bar, vũ trường)	5630
33.	Dịch vụ đóng gói	8292
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Trừ loại Nhà nước cấm) (Loại trừ dịch vụ báo cáo tòa án, hoạt động đấu giá độc lập và dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
35.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
36.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
37.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
38.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
39.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
40.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
41.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ LIỄU	Việt Nam	Thị Ngoại, Thôn 4, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.900.000.000	58,000	038190015126	
2	VƯƠNG ĐẮC CƯỜNG	Việt Nam	Thị Ngoại, Thôn 4, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.100.000.000	42,000	001083035397	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN THI LIỀU

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/01/1990

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038190015126

Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Thị Ngoại, Thôn 4, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thị Ngoại, Thôn 4, Xã Tân Hòa, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội